TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44** /2019/DS-ST
Ngày 04/9 /2019
V/v " Tranh chấp
hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuở.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trịnh Ngọc Hồng.
2. Bà Nguyễn Thị Hiền
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phạm Thị Thi.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Thanh -Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2019/TLST- DS ngày 05 tháng 6 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXX-ST ngày 26 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 112/2019/QĐST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1.*Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L (LVP).

Trụ sở: Tòa nhà Capital Tower, số 109, Trần Hưng Đ, phường Cửa Nam, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S -Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Ngọc P - Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L - Chi nhánh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phượng: Ông Nguyễn Duy P-Tổ trưởng Tổ hoạt động Phòng hỗ trợ hoạt động Ngân hàng Thương mại cổ Bưu điện L - Chi nhánh B.

2.*Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 528B9, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Văn Đ đã ký hợp đồng tín dụng số: 0161-17/HĐTD-BT ngày 08/3/2017 với Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L-Chi nhánh Bến

Tre. Hai bên thống nhất việc ngân hàng cho ông Đ vay tiền theo nội dung thỏa thuận sau đây:

-Số tiền cho vay: 80.000.000 đồng.

-Mục đích vay: Mua sắm đồ gia dụng.

-Thời hạn vay: 48 tháng.

-Kỳ hạn trả nợ gốc và lãi: Gốc trả trong 48 kỳ, mỗi kỳ tương ứng 01 tháng, từ kỳ thứ 01 đến kỳ 47 mỗi kỳ trả số tiền 1.670.000 đồng, kỳ thứ 48 trả 1.510.000 đồng. Kỳ hạn trả lãi: lãi trả vào ngày 15 định kỳ hàng tháng theo dư nợ thực tế.

-Tài sản thế chấp: Tín chấp.

Tính đến ngày 15/11/2017 ông Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi là 20.123.181 đồng, trong đó tiền gốc là 13.360.000 đồng, tiền lãi là 6.767.181 đồng. Tuy nhiên, kể từ ngày 15/12/2017 đến ngày 12/4/2019 ông Đ đã không thanh toán các khoản nợ gốc và lãi đến hạn và dư nợ đến ngày 12/4/2019 là 81.035.369 đồng, trong đó nợ gốc là 66.640.000 đồng, lãi trong hạn là 12.345.060 đồng, lãi quá hạn là 2.050.309 đồng.

Nay ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ trước hạn theo hợp đồng tín dụng số 0161-17/HĐTD-BT ngày 08/3/2017 số tiền tạm tính đến ngày 04/9/2019 là 86.054.000 đồng, trong đó nợ gốc là 66.640.000 đồng, lãi trong hạn là 15.950.000 đồng, lãi quá hạn là 3.464.000 đồng. Đồng thời yêu cầu ông Đ trả lãi phát sinh từ ngày 05/9/2019 đến khi trả xong nợ.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn Đ không đến Tòa án, đồng thời không có gửi văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

-Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không đến giải quyết vụ án là không thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện L. Buộc ông Nguyễn Văn Đ trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 04/9/2019 là 86.054.000 đồng, trong đó nợ gốc là 66.640.000 đồng, 15.950.000 đồng, lãi quá hạn là 3.464.000 đồng và lãi phát sinh thừ ngày 05/9/2019 theo hợp đồng đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Văn Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Theo hợp đồng tín dụng số 0161-17/HĐTD-BT ngày 08/3/2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện L -Chi nhánh B với ông nguyễn Văn Đ thì ông có địa chỉ tại số 528B9, khu phố, phường P, thành phố B, tỉnh B. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn Đ đã thay đổi nơi cư trú nhưng không thông báo địa chỉ mới cho Ngân hàng là cố tình giấu địa chỉ nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/HĐTP-TANDTC ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[2] Về nội dung vụ án: Theo hợp đồng tín dụng số 0161-17/HĐTD-BT ngày 08/3/2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện L -Chi nhánh B với ông Nguyễn Văn Đ thì Ngân hàng cho ông Đ vay số tiền 80.000.000 đồng, mục đích vay để mua sắm đồ gia dụng, thời hạn vay là 48 tháng, hình thức vay tín chấp, phương thức thanh toán nợ gốc trả trong 48 kỳ, mỗi kỳ tương ứng 01 tháng, từ kỳ thứ 01 đến kỳ 47 mỗi kỳ trả số tiền 1.670.000 đồng, kỳ thứ 48 trả 1.510.000 đồng; hình thức trả lãi trả vào ngày 15 định kỳ hàng tháng theo dư nợ thực tế. Tính đến ngày 15/11/2017 ông Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi là 20.123.181 đồng, trong đó tiền gốc là 13.360.000 đồng, tiền lãi là 6.767.181 đồng. Tuy nhiên, kể từ ngày 15/12/2017 ông Đ đã không thanh toán các khoản nợ gốc và lãi đến hạn cho ngân hàng. Tạm tính đến ngày 04/9/2019 ông Đ nợ ngân hàng là 86.054.000 đồng, trong đó nợ gốc là 66.640.000 đồng, lãi trong hạn là 15.950.000 đồng, lãi quá hạn là 3.464.000 đồng. Việc ông Đ không tiếp tục trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng theo thỏa thuận là vi phạm tại Điều 7 của hợp đồng tín dụng số 0161-17/HĐTD-BT ngày 08/3/2017 nên việc khởi kiện của ngân hàng là đúng theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Văn Đ phải có nghĩa vụ trả số tiền nợ vốn và lãi như yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L tạm tính đến ngày 04/9/2019 là 86.054.457 đồng, đồng thời ông Đ còn phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 05/9/2019 đến khi trả xong nợ. Ghi nhận việc ngân hàng chỉ yêu cầu ông Đ không yêu cầu ai khác cùng ông Đ trả nợ.

[4] Về án phí:

-Do vi phạm nghĩa vụ nên ông Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 86.054.000 đồng x 5% = 4.302.700 đồng.

-Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 90, 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L (LVP).

-Buộc ông Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L (LVP) số tiền nợ tính đến ngày 04 tháng 9 năm 2019 là: 86.054.000 đ (Tám mươi sáu triệu không trăm năm bốn nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 66.640.000 đ (Sáu mươi sáu triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), lãi trong hạn là 15.950.000 đ (Mười lăm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), lãi quá hạn là 3.464.000 đ (Ba triệu bốn trăm sáu bốn nghìn đồng).

Trường hợp ông Nguyễn Văn Đ không trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L số tiền trên thì ông Đ còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 0161-17/HĐTD-BT ngày 08/3/2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L - Chi nhánh Bến Tre với ông Nguyễn Văn Đ đến khi trả xong nợ .

2.Về án phí DSST:

-Buộc ông Nguyễn văn Đ phải chịu án phí có giá ngạch là 4.302.700 đ (Bốn triệu ba trăm lẽ hai nghìn bảy trăm đồng).

-Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.025.000 đồng (Hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002708 ngày 29/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3.Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bến Tre
-VKSND Tp. Bến Tre;
-Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở